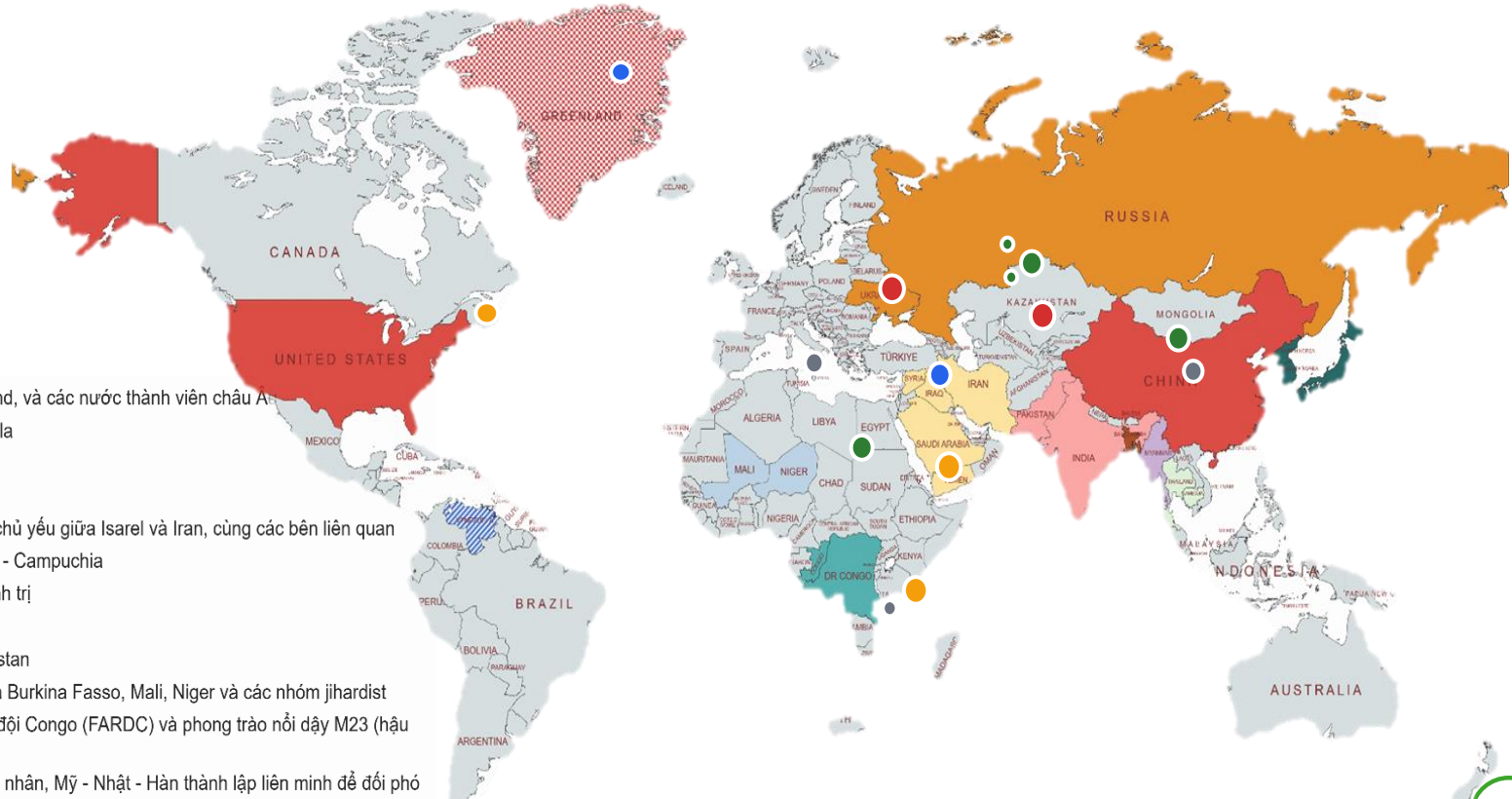


BÁO CÁO VĨ MÔ THÁNG 2.2026



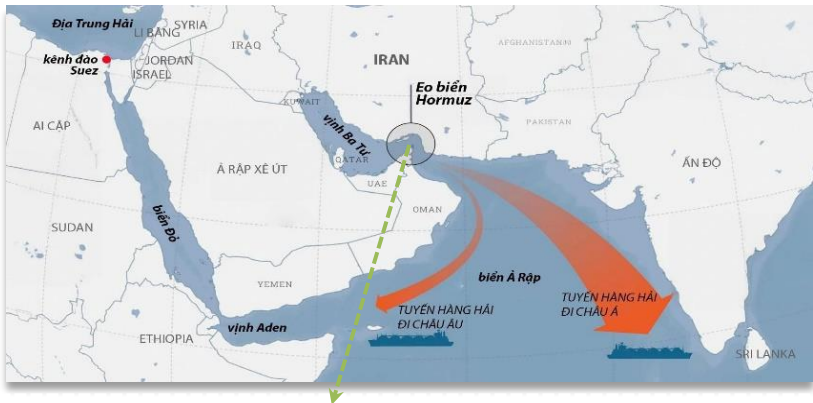
- Rạng sáng ngày 28/02/2026, Mỹ phối hợp với Israel tiến hành các đợt không kích nhằm vào Iran. Ngay sau đó, Iran đã đáp trả vào các địa điểm liên quan đến Mỹ và Israel. Điều này khiến căng thẳng tại Trung Đông leo thang nhanh chóng, và làm gia tăng rủi ro địa chính trị toàn cầu.
- Rủi ro chính hiện nay nằm ở mức độ bất định cao của cục diện xung đột. Đồng thời, rủi ro gián đoạn tại Hormuz có thể tạo ra cú sốc cung tức thời, khiến giá dầu và khí đốt phản ứng mạnh.
- VCBS cho rằng việc DXY đảo chiều sang xu hướng mạnh lên có thể tạo áp lực đáng kể lên tỷ giá USD/VND trong thời gian tới. Áp lực này càng gia tăng trong bối cảnh thị trường đang kỳ vọng Fed duy trì mặt bằng lãi suất hiện tại trong thời gian dài hơn dự kiến, thậm chí, một số quan chức Fed không loại trừ khả năng tái thắt chặt chính sách tiền tệ nếu lạm phát vẫn dai dẳng.
- Ngoài ra, chúng tôi cũng lưu ý rủi ro lạm phát nhập khẩu trong trường hợp USD mạnh lên đồng thời giá năng lượng tăng cao. Việt Nam là nước nhập khẩu ròng năng lượng lớn, vì vậy Việt Nam có thể chịu tác động kép từ biến động tỷ giá và giá hàng hóa quốc tế, qua đó tạo áp lực lên CPI trong các quý tiếp theo nếu căng thẳng địa chính trị kéo dài.
- Chúng tôi duy trì quan điểm lãi suất huy động sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới do áp lực cân đối nguồn vốn trong hệ thống ngân hàng vẫn hiện hữu trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng cao và nhu cầu giải ngân đầu tư công đặc biệt được đẩy mạnh trong năm 2026. Tuy nhiên, xu hướng tăng sẽ không diễn ra như giai đoạn trước (12/2025 & 01/2026). Áp lực chủ yếu xuất hiện tại các NHTMCP tư nhân quy mô vừa và nhỏ phụ thuộc lớn vào tiền gửi KH và cơ cấu huy động vốn kém linh hoạt.
- Yếu tố cần theo dõi: Căng thẳng địa chính trị ngày càng leo thang có thể kéo theo áp lực lên các yếu tố ổn định. Tác động này phần nào làm hạn chế dự địa điều hành của NHNN. Thậm chí, trong kịch bản tiêu cực, để đảm bảo tỷ giá và kiểm soát lạm phát, chúng tôi cho rằng lãi suất có thể diễn ra đồng loạt tại tất cả các NHTM cả về tốc độ và quy mô điều chỉnh.
- Thị trường trái phiếu chính phủ: VCBS cho rằng lãi suất liên ngân hàng vẫn duy trì ở ngưỡng cao sẽ kéo theo xu hướng tăng của lợi suất trái phiếu.

Rủi ro địa chính trị tái xuất, các xung đột mới leo thang



Rủi ro địa chính trị có thể tác động gián tiếp lên (1) tỷ giá; (2) thị trường hàng hóa; (3) rủi ro nhập khẩu lạm phát.

- ▼ **Cập nhật:** Rạng sáng ngày 28/02/2026, Mỹ phối hợp với Israel tiến hành các đợt không kích nhằm vào Iran. Ngay sau đó, Iran đã đáp trả vào các địa điểm liên quan đến Mỹ và Israel. Điều này khiến căng thẳng tại Trung Đông leo thang nhanh chóng, và làm gia tăng rủi ro địa chính trị toàn cầu.



- ▼ Eo biển Hormuz là “**nút cổ chai**” **chiến lược** của hệ thống năng lượng toàn cầu, nối Vịnh Ba Tư với Ấn Độ Dương. Hiện khoảng 15–20% nguồn cung dầu thô thế giới (tương đương trên 14 triệu thùng/ngày năm 2025) được vận chuyển qua tuyến này, chủ yếu từ Saudi Arabia, UAE, Kuwait, Iraq và Iran. Đồng thời, gần 20% thương mại LNG toàn cầu, phần lớn từ Qatar, cũng phụ thuộc vào hành lang hàng hải này.
- ▼ Với quy mô chi phối lớn như vậy, rủi ro gián đoạn tại Hormuz có thể tạo ra cú sốc cung tức thời, khiến giá dầu và khí đốt phản ứng mạnh.

- ▼ **Rủi ro chính hiện nay nằm ở mức độ bất định cao của cục diện xung đột.** Trong bối cảnh căng thẳng vẫn chưa có tín hiệu hạ nhiệt rõ ràng, chúng tôi cho rằng DXY có khả năng duy trì xu hướng tăng. Bên cạnh yếu tố tâm lý phòng thủ, yếu tố nền tảng cũng phần nào hỗ trợ USD khi Mỹ hiện là nước xuất khẩu năng lượng ròng. Trong trường hợp giá dầu và khí đốt tiếp tục tăng do rủi ro gián đoạn nguồn cung, cán cân năng lượng của Mỹ có thể cải thiện tương đối so với nhiều nền kinh tế nhập khẩu ròng, qua đó củng cố sức mạnh tương đối của USD.

- ▼ Theo đó, VCBS cho rằng việc DXY đảo chiều sang xu hướng mạnh lên có thể tạo áp lực đáng kể lên tỷ giá USD/VND trong thời gian tới. Áp lực này càng gia tăng trong bối cảnh thị trường đang kỳ vọng Fed duy trì mặt bằng lãi suất hiện tại trong thời gian dài hơn dự kiến, thậm chí, một số quan chức Fed không loại trừ khả năng tái thắt chặt chính sách tiền tệ nếu lạm phát vẫn dai dẳng.

- ▼ Ngoài ra, chúng tôi cũng lưu ý rủi ro lạm phát nhập khẩu trong trường hợp USD mạnh lên đồng thời thời giá năng lượng tăng cao. Việt Nam là nước nhập khẩu ròng năng lượng lớn, vì vậy Việt Nam có thể chịu tác động kép từ biến động tỷ giá và giá hàng hóa quốc tế, qua đó tạo áp lực lên CPI trong các quý tiếp theo nếu căng thẳng địa chính trị kéo dài.

- ▼ Trong bối cảnh địa chính trị biến động, Việt Nam vẫn có thể xoay chuyển thách thức thành cơ hội. Nếu duy trì được ổn định vĩ mô, Việt Nam sẽ tiếp tục khẳng định vai trò là điểm đến an toàn cho dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đang có xu hướng rời xa các khu vực rủi ro. Ngoài ra, với các FTAs sâu rộng, chúng ta có lợi thế trong việc trở thành một mắt xích thiết yếu trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

- ▼ Tuy nhiên, điều kiện tiên quyết là kiểm soát tốt lạm phát chi phí đẩy và điều hành tỷ giá linh hoạt. Sự kết hợp giữa ổn định chính trị và chính sách tài khóa sẽ giúp Việt Nam thành một điểm sáng tăng trưởng hiếm hoi trong bức tranh kinh tế toàn cầu đầy xám xịt.

Mỹ ban hành chính sách thuế quan tạm thời mới với mức 10% áp dụng toàn cầu, có hiệu lực từ ngày 24/02

2/4/25

Tổng thống Mỹ Donald Trump ban hành sắc lệnh áp thuế 10% lên mọi hàng nhập khẩu và thuế đối ứng với các nước có thâm hụt thương mại lớn với Mỹ.

2/7/25

Việt Nam phải chịu mức thuế 20% đối với hàng xuất khẩu sang Mỹ và 40% đối với hàng hóa trung chuyển. Trong khi đó, hàng hóa của Mỹ được miễn thuế nhập khẩu khi vào Việt Nam.

1/8/25

Mức thuế đối ứng mới đối với một số quốc gia dao động từ 25% đến 40%.

24/2/26

Chính quyền Trump áp thuế toàn cầu tạm thời 10% trên hầu hết hàng hóa nhập khẩu vào Mỹ, có hiệu lực 150 ngày, trừ các mặt hàng đã chịu thuế theo Điều 232/301, năng lượng và nguyên liệu chiến lược, dược phẩm – vật tư y tế thiết yếu, hàng viện trợ nhân đạo và một số sản phẩm quốc phòng, công nghệ nhạy cảm.

9/5/25

Anh trở thành quốc gia đầu tiên ký kết thỏa thuận thương mại với Mỹ kể từ khi chính sách thuế đối ứng được công bố.

7/7/25

Mỹ tiếp tục công bố các mức thuế đối ứng mới đối với một số quốc gia khác, và một số mặt hàng cụ thể.

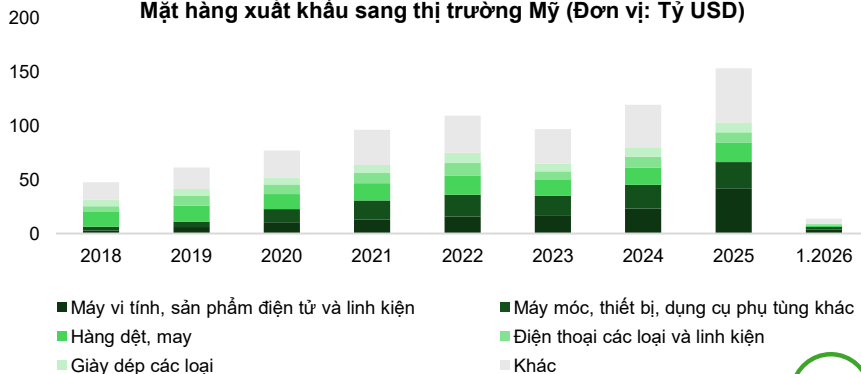
26/10/25

Việt Nam và Mỹ đạt khung thỏa thuận thương mại mới

❖ Bất chấp bối cảnh địa chính trị toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ trong năm 2025 vẫn ghi nhận mức tăng trưởng tích cực, ước đạt khoảng 28% so với cùng kỳ năm trước. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ nhóm hàng máy tính và linh kiện điện tử, máy móc thiết bị và dệt may.

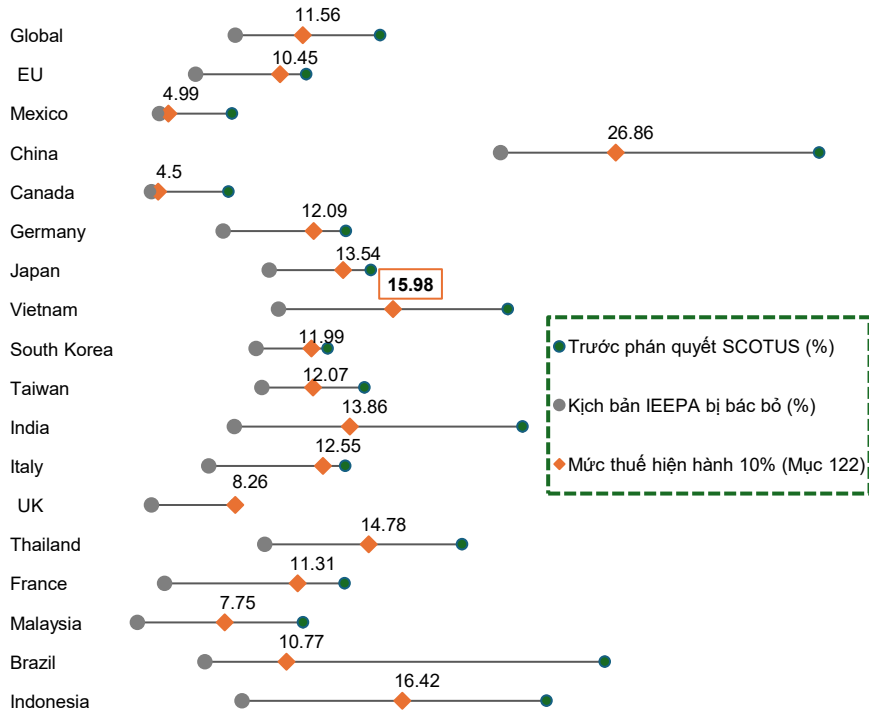
❖ Theo đó, trong ngắn hạn, chúng tôi cho rằng việc mức thuế nhập khẩu trung bình giảm xuống 10% có thể tạo hiệu ứng tái phân bổ đơn hàng theo hướng có lợi cho Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh Mỹ mở rộng điều tra theo Điều 232 đối với những ngành chiến lược, khi năng lực sản xuất ổn định, chất lượng sản phẩm và tốc độ giao hàng ngày càng cải thiện giúp doanh nghiệp trong nước gia tăng sức cạnh tranh tương đối so với một số đối thủ trong khu vực.

Mặt hàng xuất khẩu sang thị trường Mỹ (Đơn vị: Tỷ USD)



Rủi ro cốt lõi nằm ở mức độ bất định chính sách – liệu mức thuế có được gia hạn, điều chỉnh, hay “đổi vô” sang công cụ khác

Thuế quan trung bình của một số đối tác lớn của Mỹ



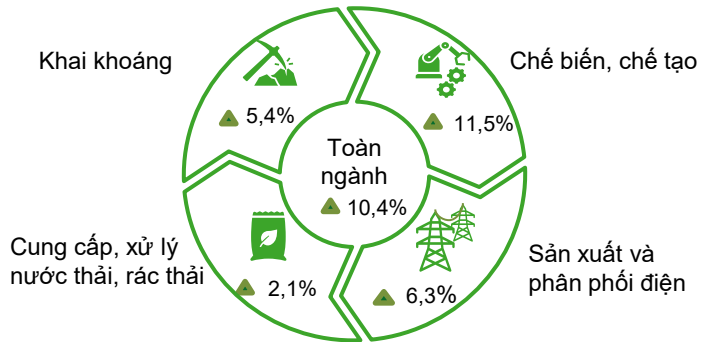
Tuy nhiên, rủi ro cốt lõi không nằm ở mức thuế hiện tại mà ở mức độ bất định chính sách – liệu mức thuế có được gia hạn, điều chỉnh, hay đổi vô sang công cụ khác – qua đó có thể ảnh hưởng đáng kể tới định hướng chiến lược của các doanh nghiệp. Trong bối cảnh lập trường bảo hộ thương mại của chính quyền Trump nhiều khả năng vẫn duy trì tính nhất quán, khả năng tái cấu trúc hoặc thay đổi nền tảng pháp lý của các biện pháp thuế quan là yếu tố cần được lưu ý.

Khác với các biện pháp dựa trên IEEPA vốn có thể kéo dài và linh hoạt theo lập luận “tình trạng khẩn cấp”, cơ chế thuế bổ sung theo Điều 122 (trên tối đa 15%) bị ràng buộc bởi thời hạn 150 ngày. Do đó, nếu Điều 122 không còn phù hợp để duy trì áp lực thương mại, Nhà Trắng có thể tái neo chính sách sang các nền tảng pháp lý “vững” hơn như Điều 232 (nhấn mạnh khía cạnh an ninh quốc gia) và Điều 301 (tập trung vào hành vi thương mại bị coi là không công bằng, cho phép thiết kế biện pháp theo đối tượng/ngành). Với kịch bản này, rủi ro chính nằm ở xác suất chính sách chuyển sang cơ chế áp dụng mang tính chọn lọc theo ngành và xuất xứ, kéo theo chi phí tuân thủ cao hơn và nguy cơ gián đoạn đơn hàng.

Vì vậy, để duy trì lợi thế cạnh tranh trên bàn cờ thương mại toàn cầu cũng như giảm thiểu rủi ro và ứng phó trước kịch bản thuế quan khắt khe hơn trong tương lai, VCBS tiếp tục duy trì quan điểm Việt Nam cần tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực sản xuất, chuẩn hóa tiêu chuẩn ESG, hoàn thiện chuỗi cung ứng và tăng cường tỷ lệ nội địa hóa, nhằm đáp ứng các yêu cầu khắt khe về chất lượng, môi trường và lao động, qua đó giúp Việt Nam tiến sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

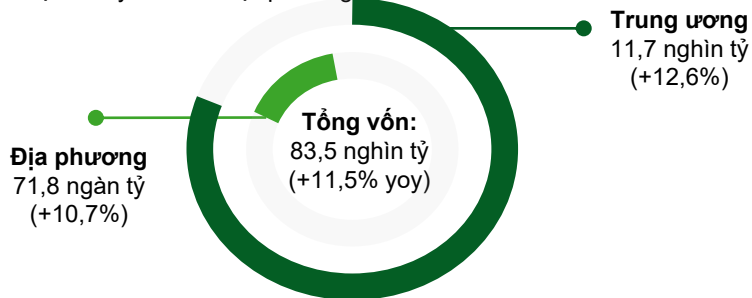
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

- Chỉ số PMI tháng 2 đạt **54,3 điểm**, trong đó có 3 điểm nhấn nổi bật: Tình trạng cải thiện nhu cầu giúp sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng mạnh hơn; niềm tin kinh doanh đạt mức cao nhất trong 41 tháng; chi phí đầu vào tăng mạnh nhất kể từ tháng 6/2022.

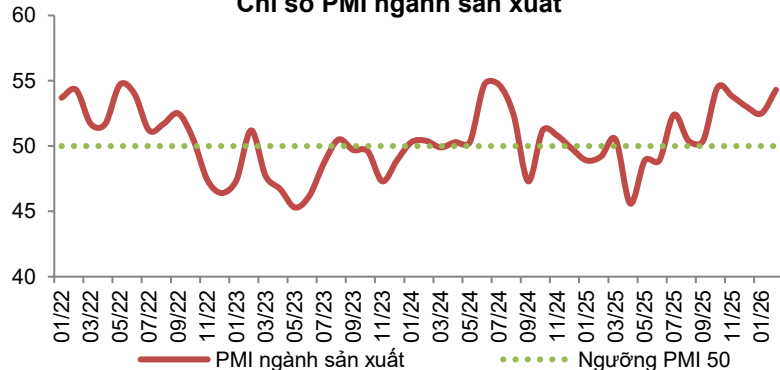


Hoạt động đầu tư trong 2 tháng đầu năm

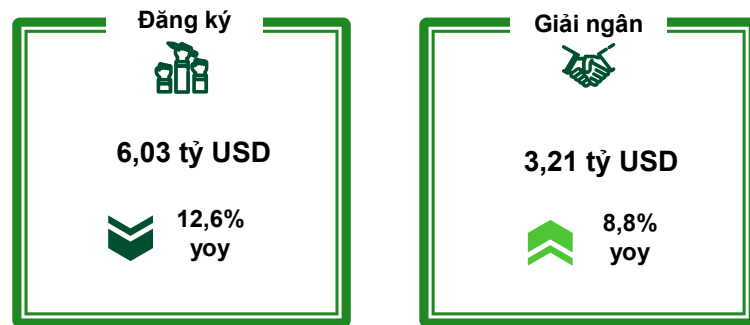
Vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước chỉ tăng nhẹ so với cùng kỳ và được ghi nhận chủ yếu ở các địa phương.



Chỉ số PMI ngành sản xuất

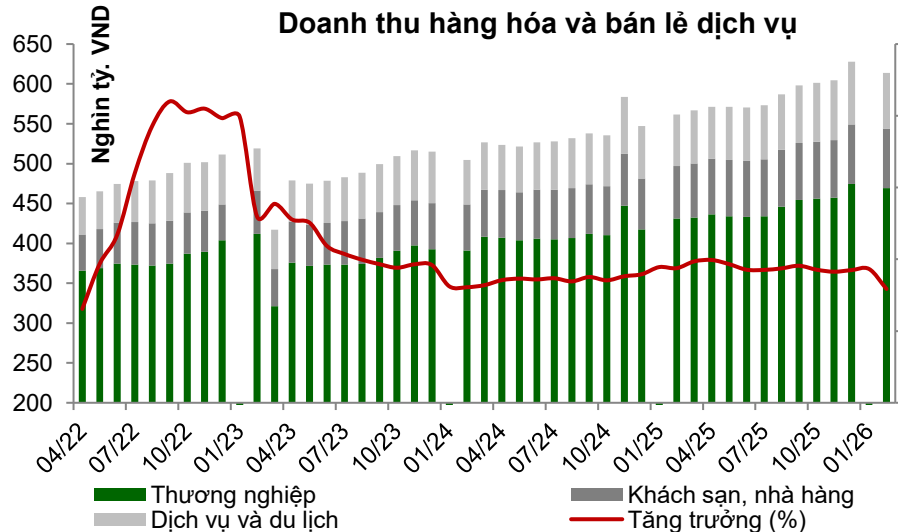


Đầu tư nước ngoài vào Việt Nam trong 2 tháng đầu năm



CẦU TIÊU DÙNG TĂNG TRƯỞNG.

Doanh thu hàng hóa và bán lẻ dịch vụ



Tổng mức bán
lẻ hàng hóa
+7,9% yoy



Bán lẻ hàng
hóa
+7,8% yoy



Lưu trú ăn
uống
+9,1% yoy



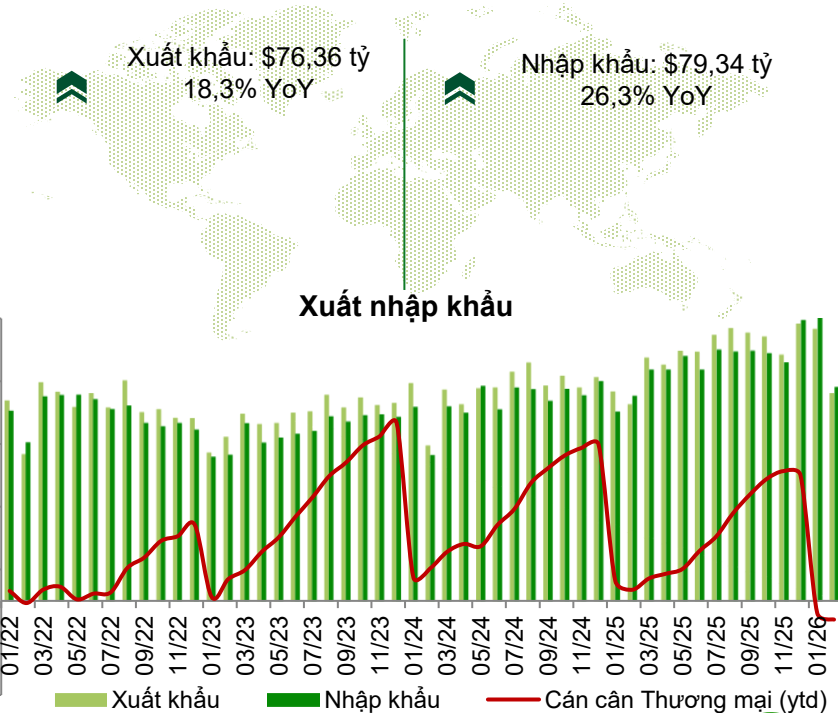
Dịch vụ lữ
hành
+12,2% yoy



Dịch vụ khác
+7,3% yoy

CÁN CÂN THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA NHẬP SIÊU 2 THÁNG LIÊN TIẾP

- Tính chung 2 tháng 2026, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 155,70 tỷ USD, tăng 22,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 18,3%; nhập khẩu tăng 26,3%. Cán cân thương mại hàng hóa nhập siêu 2,98 tỷ USD.



LẠM PHÁT CƠ BẢN TĂNG 3,19% SO VỚI CÙNG KỲ

Cập nhật Tháng 2/2026

CPI 1/26:
+1,14% mom, 3,35% yoy, 1,19% ytd
Lạm phát cơ bản
3,47% yoy

Dự báo Tháng 3/2026

Lạm phát:
0,40% - 0,45% mom
Tương ứng
3,79% - 3,84% yoy

Dự báo cả năm 2026

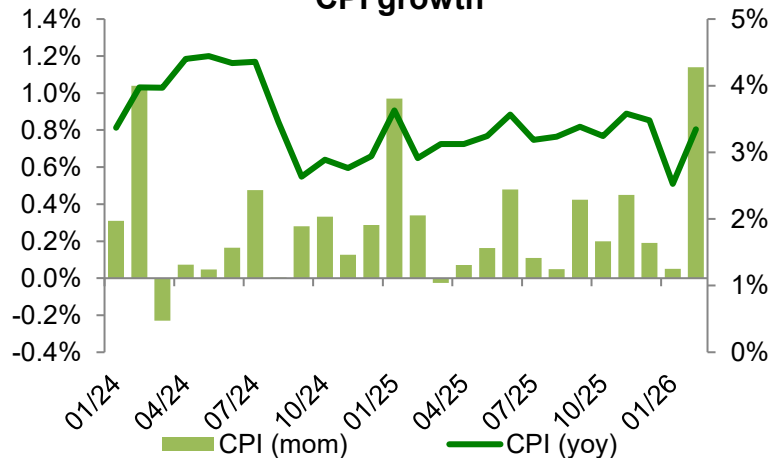
Lạm phát bình quân:
Dự kiến có thể đạt quanh
ngưỡng 3,9% - 4,1%

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 2/2026 tăng 1,14% so với tháng trước chủ yếu là do giá thực phẩm, ăn uống ngoài gia đình và dịch vụ giao thông tăng do nhu cầu mua sắm, đi lại của người dân tăng trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngo

Giá lương thực, thực phẩm có thể tiếp tục tăng và neo ở mức cao, kéo theo áp lực lên lạm phát trong tháng tới. Bên cạnh đó lạm phát do chi phí đẩy từ giá dầu tăng mạnh sẽ là yếu tố tác động

VCBS kỳ vọng lạm phát dự kiến có thể đạt quanh ngưỡng 3,9% - 4,1% trong năm 2026

CPI growth



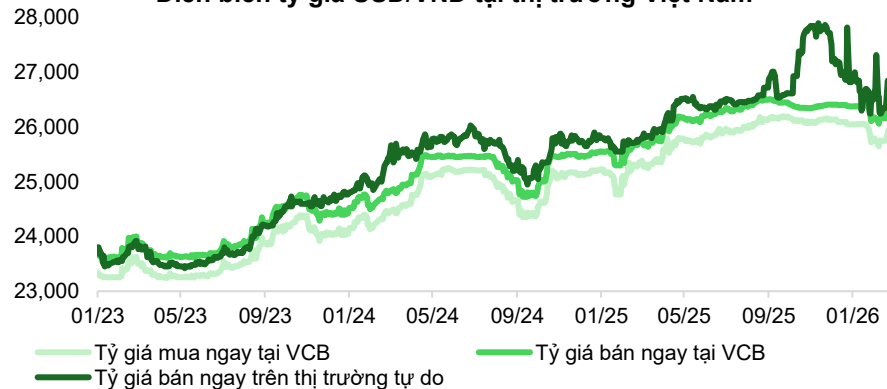
Trước căng thẳng địa chính trị leo thang, chúng tôi cũng lưu ý rủi ro lạm phát nhập khẩu trong trường hợp USD mạnh lên đồng thời giá năng lượng tăng cao. Việt Nam có thể chịu tác động kép từ biến động tỷ giá và giá hàng hóa quốc tế, qua đó tạo áp lực lên CPI trong các quý tiếp theo nếu căng thẳng địa chính trị kéo dài.

TỶ GIÁ TĂNG NHẸ TRONG THÁNG 2

- Tỷ giá ghi nhận mức tăng kể từ thời điểm sau Tết Nguyên Đán
 - Trong đó trung tâm ghi nhận mức giảm 30 điểm từ vùng 25,074 USD/VND, tuy nhiên tỷ giá tại các NHTMCP đã ghi nhận mức tăng nhẹ kể từ thời điểm sau Tết Nguyên Đán với mức tăng 120 điểm trong tháng
 - Tại thị trường tự do tỷ giá tăng 200 điểm lên ngưỡng 26,600.
- Tỷ giá có thể tiếp tục duy trì đà tăng trong tháng tiếp theo với những luận điểm sau:
 - Trong môi trường bất định địa chính trị gia tăng, dòng vốn toàn cầu theo đó có xu hướng tái phân bổ sang nắm giữ các tài sản trú ẩn an toàn như vàng, USD và trái phiếu Kho bạc Mỹ, qua đó hỗ trợ đà tăng của DXY trong ngắn hạn và việc Mỹ là nước xuất khẩu ròng năng lượng.
 - Tính đến đầu tháng 3, theo CME Watchtool thị trường tiếp tục kỳ vọng Fed sẽ giữ nguyên mức lãi suất 3,5% - 3,75% trong kỳ họp FOMC tháng 3 sẽ tiếp tục là yếu tố hỗ trợ đồng USD.
 - Chúng tôi vẫn quan sát thấy nhu cầu USD của một số doanh nghiệp nhập khẩu nguyên vật liệu. Ngoài ra, một số doanh nghiệp nhập khẩu dầu có thể chịu chi phí cao hơn, do chịu tác động từ Eo biển Hormuz bị phong tỏa bởi chiến tranh Iran và liên minh Mỹ và Israel, điều này sẽ kéo theo xu hướng tăng của giá dầu thế giới.

Nhìn chung, VCBS đánh giá rủi ro địa chính trị có thể kéo theo áp lực lên tỷ giá. Bên cạnh nhu cầu nhập khẩu nguyên vật liệu, tâm lý tích trữ đầu cơ đồng USD có thể diễn ra trong thời gian tới. Điều này đặt trong bối cảnh DXY đang có khả năng duy trì xu hướng tăng.

Diễn biến tỷ giá USD/VND tại thị trường Việt Nam



Diễn biến giá dầu Thế giới



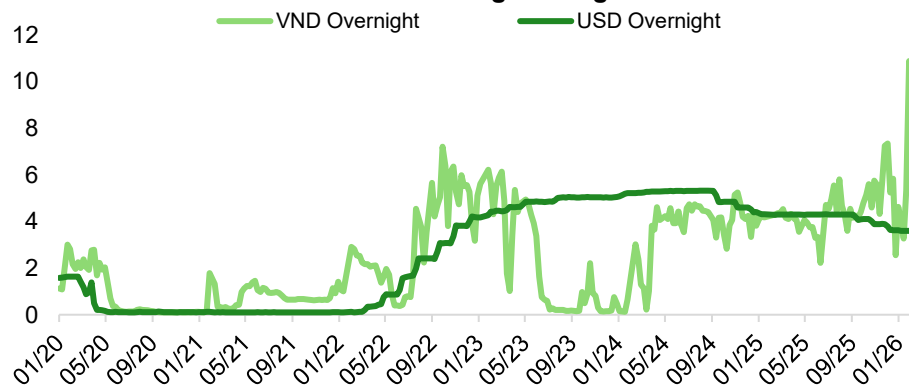
Lãi suất liên ngân hàng biến động mạnh, neo ở ngưỡng cao

- ❖ **LSLNH duy trì ở mặt bằng cao (~6-7,5%), với một số thời điểm ghi nhận biến động tăng đột biến lên mức 12%.**
- ❖ Trên thực tế, áp lực thanh khoản và cân đối vốn của hệ thống ngân hàng vốn đã căng thẳng từ nửa cuối năm 2025, khiến đệm thanh khoản tại một số ngân hàng, đặc biệt là các NHTMCP vừa và nhỏ, bị thu hẹp đáng kể. **Theo đó, chúng tôi đánh giá, dư địa hấp thụ các cú sốc thanh khoản trong ngắn hạn trở nên hạn chế, buộc các ngân hàng phải gia tăng phụ thuộc vào nguồn vốn trên thị trường liên ngân hàng với chi phí cao.**
- ❖ Trước diễn biến này, NHNN đã kịp thời triển khai các biện pháp hỗ trợ thanh khoản, bao gồm liên tiếp bơm ròng thanh khoản quy mô lớn với kì hạn dài thông qua kênh thị trường mở (OMO), đồng thời linh hoạt sử dụng kênh hoán đổi ngoại tệ kỳ hạn 21 ngày.

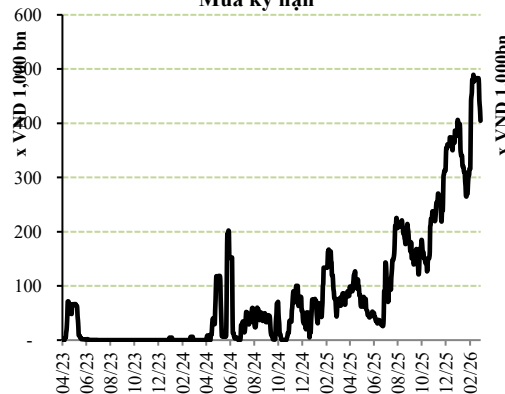
Như đã nhận định xuyên suốt trong các báo cáo trước đây: VCBS cho rằng áp lực thanh khoản nhiều khả năng vẫn sẽ kéo dài xung quanh trước và sau Tết Nguyên đán, do tồn tại độ trễ nhất định trong quá trình tái phân bổ và bơm ngược dòng tiền trở lại hệ thống ngân hàng.

Theo đó, chúng tôi dự báo lãi suất liên ngân hàng có thể tiếp tục duy trì ở mặt bằng cao trong tháng 3, trước khi dần hạ nhiệt, đồng thời nhờ sự hỗ trợ linh hoạt của NHNN thông qua các công cụ điều tiết.

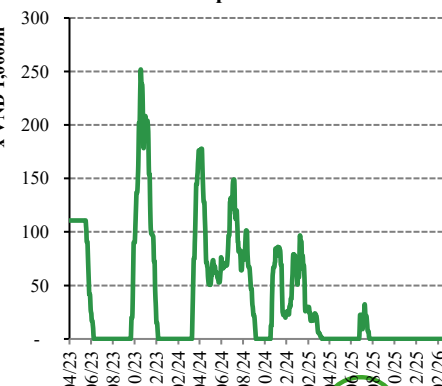
Lãi suất liên ngân hàng



Mua kỳ hạn



Tín phiếu



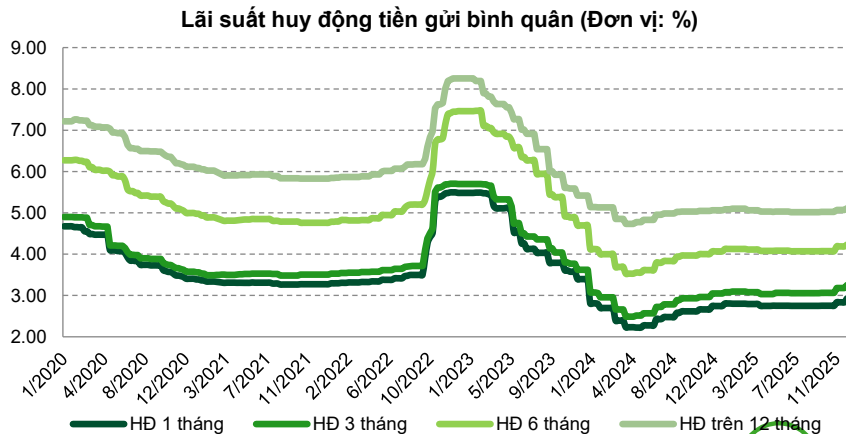
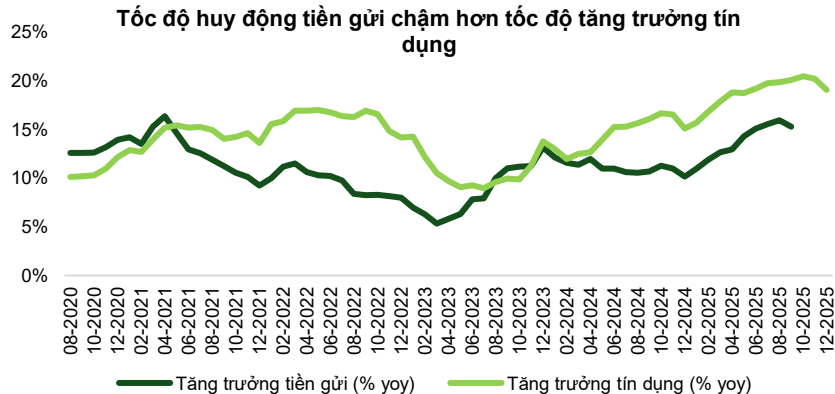
Mặt bằng lãi suất huy động tiếp tục tăng

- So với cuối tháng 1, đà tăng của mặt bằng LSHĐ tháng 2 đã có xu hướng chững lại. Trong đó, theo biểu giá niêm yết, mức điều chỉnh phổ biến dao động trong khoảng 20 – 80 bps, tập trung tại các NHTMCP tư nhân quy mô nhỏ, và chủ yếu tại kì hạn 6-12 tháng. Diễn biến này cho thấy áp lực cạnh tranh huy động vốn tuy vẫn hiện hữu nhưng không còn gia tăng trên diện rộng như giai đoạn trước.
- Đáng chú ý, một số NHTMCP tư nhân ghi nhận xu hướng điều chỉnh theo chiều ngược lại, đặc biệt Techcombank giảm khoảng 45 bps ở hầu hết các kỳ hạn.

Chúng tôi duy trì quan điểm lãi suất huy động sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới do

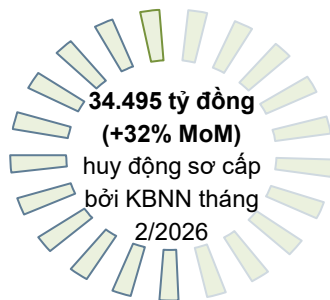
áp lực cân đối nguồn vốn trong hệ thống ngân hàng vẫn hiện hữu trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng cao và nhu cầu giải ngân đầu tư công đặc biệt được đẩy mạnh trong năm 2026. Tuy nhiên, xu hướng tăng sẽ không diễn ra như giai đoạn trước (12/2025 & 01/2026). Áp lực chủ yếu xuất hiện tại các NHTMCP tư nhân quy mô vừa và nhỏ phụ thuộc lớn vào tiền gửi KH và cơ cấu huy động vốn kém linh hoạt.

Yếu tố cần theo dõi: Căng thẳng địa chính trị ngày càng leo thang có thể kéo theo áp lực lên các yếu tố ổn định (như đã phân tích ở các phần trên). Tác động này phần nào làm hạn chế dư địa điều hành của NHNN. Thậm chí, trong kịch bản tiêu cực, để đảm bảo tỷ giá và kiểm soát lạm phát, chúng tôi cho rằng lãi suất huy động có thể diễn ra đồng loạt tại tất cả các NHTM cả về tốc độ và quy mô điều chỉnh.



Lãi suất trúng thầu duy trì đà tăng, trong đó khối lượng ghi nhận mức tăng mạnh hơn

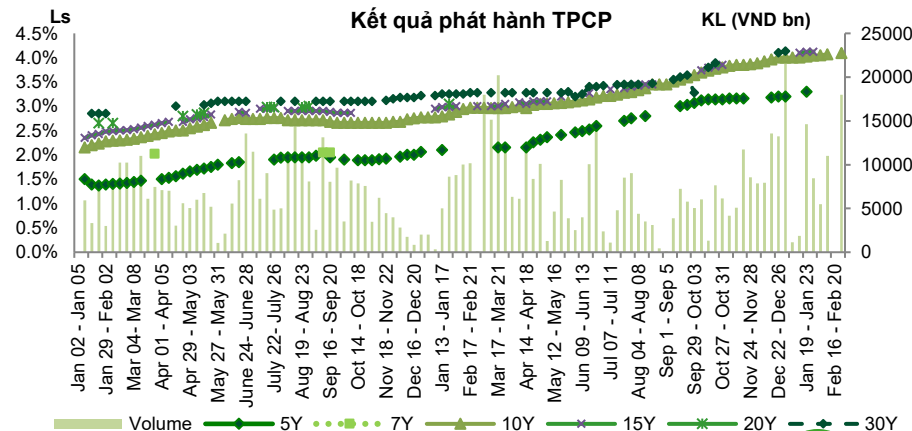
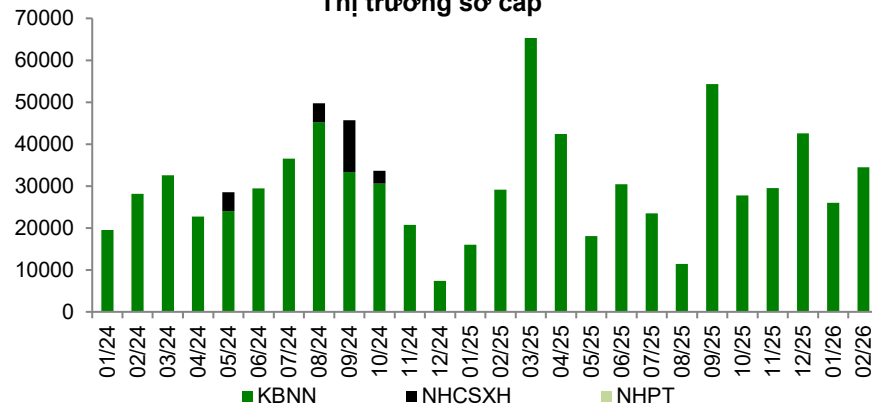
Kỳ hạn 10 năm
34.495 tỷ đồng
Lợi suất EoM
4.09% (+5 bps MoM)



Cập nhật kế hoạch phát hành của KBNN

Kỳ hạn	Kế hoạch 2026	Kế hoạch Q1	Phát hành Q1	% KH phát hành Q1.2026	Phát hành 2T.2026	% Kế hoạch 2026
3Y	-	0	0	0%	0	-
5Y	-	27,000	500	2%	500	-
7Y	-	2,000	0	0%	0	-
10Y	-	65,000	59,191	91%	59,191	-
15Y	-	17,000	850	5%	850	-
20Y	-	3,000	0	0%	0	-
30Y	-	6,000	48	1%	48	-
Tổng	500,000	120,000	60,589	50.5%	60,589	12.1%

Thị trường sơ cấp

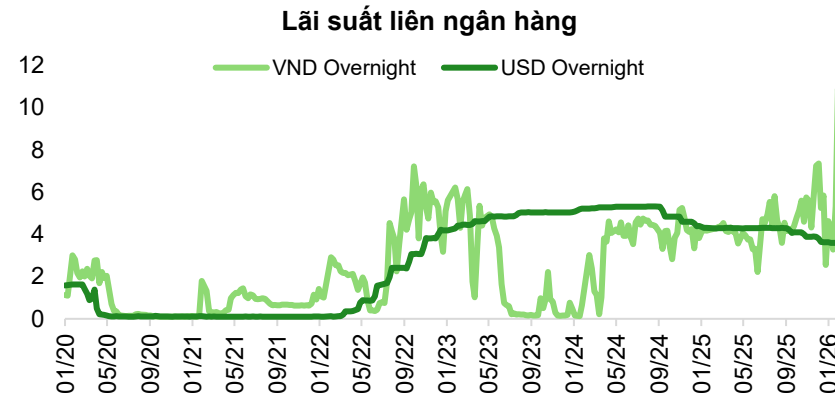
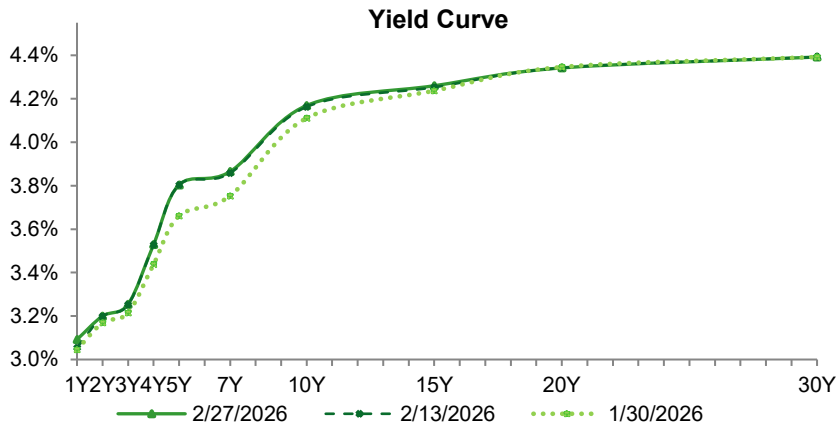
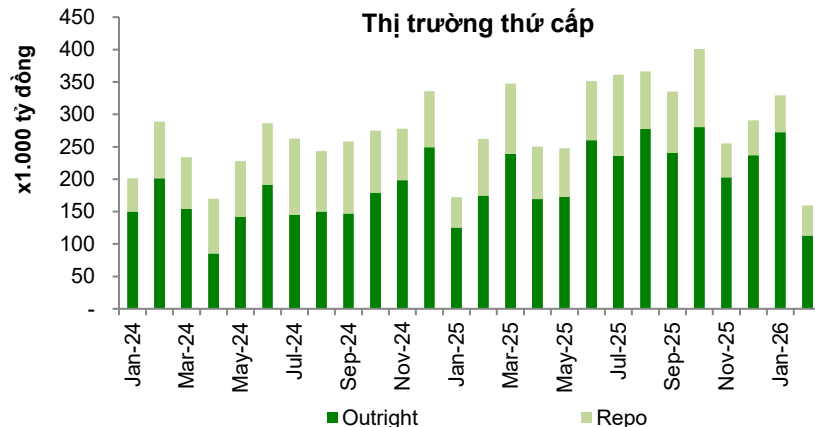


Lợi suất duy trì đà tăng đi kèm với thanh khoản sụt giảm trong kỳ nghỉ lễ

- 159,278 tỷ đồng (-52% MoM, -39% YoY) được giao dịch trên thị trường thứ cấp với tăng tích cực so với tháng trước. Lợi suất trái phiếu duy trì đà tăng trong bối cảnh LSLNH duy trì ở ngưỡng cao

VCBS dự báo lợi suất sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trong tháng tiếp theo:

- Trong môi trường bất định địa chính trị gia tăng, dòng vốn toàn cầu theo đó có xu hướng tái phân bổ sang nắm giữ các tài sản trú ẩn an toàn như vàng, USD và trái phiếu Kho bạc Mỹ, qua đó hỗ trợ đà tăng của DXY trong ngắn hạn. Theo đó, áp lực tỷ giá được VCBS dự báo trong tháng tiếp theo kéo theo sự neo cao của lãi suất liên ngân hàng
- VCBS cho rằng lãi suất liên ngân hàng vẫn duy trì ở ngưỡng cao sẽ kéo theo xu hướng tăng của lợi suất trái phiếu.



Điều khoản sử dụng

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

Thông tin liên hệ

Trần Minh Hoàng

Giám đốc Nghiên cứu – Phân tích

tmhoang@vcbs.com.vn

Đặng Khánh Linh

Kinh tế Trưởng

dklinh@vcbs.com.vn

Nguyễn Hoàng Tuấn Minh

Chuyên gia Kinh tế Cao cấp

nhtminh@vcbs.com.vn

Nguyễn Thị Minh Trang

Chuyên viên Phân tích

ntmtrang@vcbs.com.vn